

Số: /BC-UBND

Lào Cai, ngày tháng 11 năm 2025

## BÁO CÁO

### Công tác chỉ đạo điều hành, tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 11 năm 2025

Thực hiện Công văn số 4836/VPCP-TKBT ngày 23/10/2025 của Văn phòng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai báo cáo kết quả như sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

##### 1. Công tác chỉ đạo

Trong tháng 10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành trên 2.000 văn bản bao gồm: trên 1.500 công văn, trên 350 quyết định, trên 40 kế hoạch<sup>1</sup>, 01 công điện, 01 chương trình... tập trung vào những vấn đề trọng tâm sau:

Chỉ đạo các ngành, các địa phương tiếp tục tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra. Tập trung hoàn thiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 - 2030. Đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công các tháng cuối năm 2025. Chỉ đạo xây dựng Đề án phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh.

Triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tăng cường các biện pháp chỉ đạo, điều hành ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2025; tăng cường công tác quản lý, xử lý tài sản công trên địa bàn tỉnh.

Chủ động ứng phó và khắc phục hậu quả sau bão, lũ số 10, số 11. Hoàn thiện trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho chủ trương vào phương án giải quyết tình trạng ngập, úng khu vực ven sông Hồng đoạn từ đầu xã Trấn Yên đến cuối phường Yên Bái. Tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm phòng ngừa và giải quyết tình trạng ô nhiễm không khí. Hoàn nguyên và bảo đảm vệ sinh môi trường sau khi hoàn thành Dự án đường dây 500kV Lào Cai - Vĩnh Yên.

Tiếp tục giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Tăng cường, biệt phái cán bộ, công chức, viên chức

<sup>1</sup> Tiêu biểu là kế hoạch: số 109/KH-UBND nâng cao năng suất, chất lượng dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; số 118/KH-UBND triển khai lập điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Lào Cai thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 124/KH-UBND triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Lào Cai, nhiệm kỳ 2026-2031; số 131/KH-UBND tổ chức Festival Sông Hồng năm 2025; 135/KH-UBND Tổ chức Đại hội Thể dục Thể thao các cấp tỉnh Lào Cai lần thứ I tiến tới Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026; 133/KH-UBND tuyên dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo tỉnh Lào Cai, năm 2025...

cấp tỉnh đến làm việc tại cấp xã. Tăng cường công tác quản lý, khai thác các thiết chế văn hóa, thể thao sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Rà soát, báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong triển khai các văn bản mới của Trung ương.

Tăng cường kiểm soát về cung, cầu và giá vật liệu xây dựng; thực hiện rà soát, công bố giá vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công, chỉ số giá xây dựng tại địa phương. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn hoạt động buôn lậu vàng trên địa bàn tỉnh. Ban hành kế hoạch và tổ chức đoàn tham gia Hội chợ mùa Thu năm 2025.

Đẩy nhanh công tác tiêm chủng mở rộng trên địa bàn tỉnh. Rà soát nhu cầu đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho giáo dục mầm non, phổ thông. Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thực phẩm và phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bếp ăn tập thể. Đảm bảo quyền lợi bảo hiểm y tế đối với học sinh, sinh viên và người tham gia bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực bảo trợ xã hội.

Triển khai hiệu quả các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin, an toàn dữ liệu trên địa bàn tỉnh. Thực hiện rà soát, xử lý dứt điểm các hồ sơ trực tuyến nộp từ Cổng Dịch vụ công quốc gia chậm được tiếp nhận và quá hạn đang xử lý. Đôn đốc cập nhật đồng bộ dữ liệu về cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ công chức viên chức. Xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2026.

## **2. Hoạt động điều hành**

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham dự các cuộc họp của Chính phủ, các bộ ngành trung ương như: Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương tháng 9 năm 2025; Hội nghị trực tuyến với Chính phủ về giải pháp khắc phục hậu quả bão số 10 và mưa lũ; Hội nghị thúc đẩy đầu tư công năm 2025 (lần thứ 4); Hội nghị tình hình giải ngân đầu tư công nguồn vốn nước ngoài năm 2025; Phiên họp lần thứ 2 của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản về "Phát triển đột phá nhà ở xã hội"; Triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Triển khai dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; Hội đồng Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm, dự án quan trọng quốc gia lĩnh vực đường sắt...

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch đã chủ trì tổ chức các cuộc họp tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, giáo dục, y tế, đất đai... của các doanh nghiệp và các địa phương<sup>2</sup>; Sơ kết đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2025, triển khai

<sup>2</sup> Làm việc về kế hoạch thực hiện công tác giải phóng mặt bằng dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, đoạn qua địa bàn tỉnh Yên Bái cũ; giải quyết khó khăn vướng mắc chấp thuận đầu tư dự án khai thác apatit Làng Cốc, Làng Cáng 1, xã Hợp Thành; làm việc về tiến độ thực hiện và giải ngân các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1 làm Chủ đầu tư; giải quyết nội dung kiến nghị của các đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe bốn bánh có gắn động cơ trên địa bàn tỉnh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng các dự án lưới điện truyền tải trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

nhiệm vụ công tác Quý IV năm 2025; Họp Ban chỉ đạo Du lịch phát triển du lịch tỉnh Lào Cai; Làm việc rà soát, đánh giá các chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước năm 2025; Họp rà soát tiến độ, tháo gỡ khó khăn vướng mắc triển khai thực hiện Chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh; Họp Ban tổ chức hội chợ thương mại quốc tế Việt Trung (Lào Cai) lần thứ 25, năm 2025 và Ban Tổ chức Festival sông Hồng năm 2025; Rà soát tiến độ triển khai thực hiện công tác xác định giá các quỹ đất trên địa bàn tỉnh; Làm việc về phương án giải quyết tình trạng ngập, úng khu vực ven sông Hồng đoạn từ đầu xã Trấn Yên đến hết địa phận phường Văn Phú; Nắm bắt tình hình thực hiện đầu tư phát triển các Khu công nghiệp; Tiến độ triển khai các dự án trong Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh...

Tổ chức diễn đàn gặp gỡ doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra thực địa nhiệm vụ ứng phó với bão số 11 và hoàn lưu của bão và báo cáo công tác giải phóng mặt bằng một số dự án trên địa bàn các phường: Lào Cai, Cam Đường. Kiểm tra, thống nhất vị trí đóng quân mới của Sư đoàn 355... Đón tiếp và làm việc với Đoàn công tác của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà; Đoàn công tác của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) thăm và làm việc tại tỉnh Lào Cai.

## **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 10 VÀ 10 THÁNG NĂM 2025**

### **1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu**

(1) Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 10/2025 ước đạt 6.867,4 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng ước đạt 58.622 tỷ đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm 2024, bằng 78,16% so với kế hoạch;

(2) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 10 năm 2025 ước đạt 7.900 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng ước đạt 64.095 tỷ đồng, tăng 4% so cùng kỳ, đạt 75,41% so với kế hoạch;

(3) Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu trong tháng 10/2025 ước đạt 297,1 triệu USD. Lũy kế 10 tháng năm 2025 của tỉnh ước đạt 2.472 triệu USD giảm 25% so với cùng kỳ năm 2024, bằng 61,82% so với kế hoạch;

(4) Số lượt khách du lịch trong tháng 10 đạt 689.803 lượt khách, lũy kế 10 tháng đạt 9,4 triệu lượt khách bằng 91,66% so với kế hoạch; doanh thu từ hoạt động du lịch trong tháng 10 đạt 2.677 tỷ đồng, lũy kế đạt 38.878 tỷ đồng bằng 83,69% so với kế hoạch;

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trong tháng 10 trên địa bàn đạt 1.737 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng năm 2025, thu ngân sách đạt trên 15.283 tỷ đồng, bằng 113% dự toán Trung ương giao, bằng 72,78% dự toán tỉnh giao;

(6) Tổng vốn đầu tư phát triển trong tháng 10 ước đạt 7.950 tỷ, lũy kế 10 tháng đạt 62.350 tỷ đồng đạt 73,35% kế hoạch;

(7) Tỷ lệ đô thị hóa đạt 29,8%;

(8) Số xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới 37/41 xã, đạt 90,24% kế hoạch (Có 01/37 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao);

(9) Số lao động được tạo việc làm mới trong tháng 10 đạt 2.210 lao động, lũy kế 10 tháng đạt 27.073 lao động (đạt 90,24% kế hoạch năm);

(10) Tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh ước đạt 97,6% kế hoạch năm, bảo đảm tiến độ để hoàn thành kế hoạch năm 2025 đạt 98%;

(11) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý đạt 95,3% đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch năm 2025;

(12) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom và xử lý đạt 75,5%/KH năm, đạt tỷ lệ 100% so với kế hoạch năm 2025;

(13) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 61,5%, đạt 100% kế hoạch năm 2025.

## **2. Kết quả thực hiện theo lĩnh vực**

### **2.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và phát triển nông thôn**

#### *a) Trồng trọt*

Tình hình sản xuất, cung ứng vật tư nông nghiệp trên địa bàn tỉnh ổn định, không xảy ra dịch bệnh nguy hiểm đối với cây trồng. Các cây trồng được gieo trồng đảm bảo tiến độ và khung lịch thời vụ. Dự ước 10 tháng tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 558.735 tấn bằng 86,4% kế hoạch năm (trong đó sản lượng thóc ước đạt 347.862 tấn, sản lượng ngô ước đạt 210.873 tấn), bằng 95% so với cùng kỳ.

Sản xuất vụ Hè Thu 2025: Cây lúa: Lúa đã cấy ước đạt 45.276 ha, đạt 99% kế hoạch, bằng 88,5% so với cùng kỳ; Diện tích thu hoạch trong tháng được ước đạt 28.928 ha, lũy kế được 35.397 ha; sản lượng thu hoạch ước đạt 180.523 tấn, đạt 76,4% kế hoạch, bằng 87,8% so với cùng kỳ. Cây ngô: lũy kế trồng ước đạt 26.898 ha, đạt 96% kế hoạch và bằng 89% so với cùng kỳ; Diện tích thu hoạch trong tháng ước đạt 9.526 ha, lũy kế ước đạt 20.168 ha, đạt 71,6% kế hoạch và bằng 93,1% so với cùng kỳ; sản lượng lũy kế ước đạt 80.672 tấn, đạt 58,3% kế hoạch, bằng 93,1% so với cùng kỳ.

Sản xuất vụ Đông : Cây ngô: Trồng được 3.761 ha, đạt 51% kế hoạch. Cây khoai lang ước đạt 63 ha. Cây rau các loại ước đạt 1.255 ha, đạt 20% kế hoạch. Cây hoa ước đạt 32 ha, đạt 43,2% kế hoạch. Cây khoai tây ước đạt 06 ha<sup>3</sup>.

---

<sup>3</sup> Cây trồng khác: Cây sắn: Diện tích trồng được trên toàn tỉnh ước đạt 14.000 ha, trong đó cây sắn theo kế hoạch tỉnh Yên Bái cũ: 7.264 ha/KH 7.100 ha, đạt 102,2% KH cả năm; sản lượng thu hoạch lũy kế đạt 11.189 tấn, đạt 7,7% KH và bằng 71,2% so với cùng kỳ. Cây khoai lang (theo kế hoạch tỉnh Yên Bái cũ): 2.851 ha/KH 2.845 ha, đạt 100,2% KH cả năm và bằng 89,4% so với cùng kỳ. Cây lạc (theo kế hoạch Yên Bái cũ): 1.965 ha/KH 1.963 ha, đạt 100,1% KH cả năm và bằng 100% so với cùng kỳ. Cây rau các loại: Diện tích thực hiện trên toàn tỉnh dự ước đạt 22.835 ha, sản lượng thu hoạch lũy kế 254.119 tấn (trong đó theo kế hoạch tỉnh Yên Bái cũ: 10.200 ha/KH 10.185 ha, đạt 100,1% KH; sản lượng thu hoạch lũy kế 80.967 tấn/KH 121.000 tấn, đạt 67% KH). Cây dược liệu: ước đạt 6.555 ha; sản lượng lũy kế đạt 20.470 tấn, gồm các loại chủ yếu Sa nhân, chè dây, Giảo cổ lam, hồi, Atiso, Cát cánh, Đương quy, Xuyên khung, chùa dừ, gừng, nghệ...

Cây lâu năm: Cây chè: đạt 16.059 ha/KH 16.127 ha, đạt 99,5% KH và bằng 102,2% so với cùng kỳ; Sản lượng thu hoạch chè búp tươi lũy kế đạt 123.516 tấn/KH 128.006 tấn, đạt 96,5% KH, bằng 107,1% so với cùng

### *b) Chăn nuôi - Thủy sản*

Chỉ đạo các địa phương thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết để có biện pháp chủ động ứng phó kịp thời với những ảnh hưởng xấu của thời tiết gây ra. Tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh cũng như công tác kiểm dịch và vận chuyển động vật và sản phẩm từ động vật. Tổng đàn gia súc chính ước đạt **1.502.070** con, bằng 96,4% kế hoạch, tăng 3,05% so với cùng kỳ. Tổng đàn gia cầm ước đạt 13,108 triệu con, cao hơn kế hoạch 0,2%, và tăng 5,7% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại trong tháng 10 ước đạt 13.505 tấn, lũy kế 10 tháng ước đạt **133.590** tấn, bằng 84,05% kế hoạch và tăng 7,2% so với cùng kỳ<sup>4</sup>.

Về tình hình dịch bệnh trên địa bàn: Dịch tả lợn Châu Phi hiện đang diễn biến khó lường. Trong tháng, bệnh dịch tả lợn Châu Phi phát sinh xảy ra tại 1.140 hộ, 57 thôn thuộc, 35 xã, phường, số lợn tiêu hủy là 6.996 con (bao gồm mắc bệnh, chết, buộc phải tiêu hủy), khối lượng tiêu hủy 379.145,6 kg; phát sinh thêm 01 xã có dịch (xã Tân Lĩnh); thêm 09 xã/phường dịch bệnh qua 21 ngày không phát sinh ổ dịch mới; có 03 xã/phường tái phát dịch ổ dịch.

Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản ước đạt 4.910,05 ha, bằng 100,21% kế hoạch năm; nuôi cá lồng đạt 2.872 lồng, bằng 100,7% kế hoạch năm; sản lượng thủy sản trong tháng ước đạt 2.049 tấn, lũy kế ước đạt 22.624 tấn, bằng 80,8% kế hoạch năm, tăng 8,7% so với cùng kỳ. Sản phẩm nuôi trồng thủy sản đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của tỉnh; đồng thời sản xuất thủy sản của tỉnh còn cung ứng ra thị trường ngoài tỉnh khoảng 10 - 20%. Công tác sản xuất và cung ứng giống thủy sản (cá hương, cá giống các loại) trong tháng 10 đạt 1,5 triệu con, lũy kế đạt 62 triệu con.

### *c) Lâm nghiệp*

Công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng được chú trọng triển khai thực hiện. Trồng rừng tập trung ước đạt **12.582,8** ha, bằng 98,3% so với cùng kỳ<sup>5</sup>. Trồng cây xanh phân tán được 6,003 triệu cây, quy ra diện tích là 6.003 ha, bằng 91% so với cùng kỳ. Khoanh nuôi tái sinh 8.199,9 ha bằng 95,02% so với kế

---

kỳ; trong tháng trồng mới được 45 ha, lũy kế trồng mới được 61 ha/KH 381 ha, đạt 16% KH. Cây ăn quả: Tổng diện tích cây ăn quả toàn tỉnh hiện nay đạt 23.739 ha; Sản lượng thu hoạch đạt 207.950 tấn, trong đó: (1) Diện tích cây ăn quả tỉnh Yên Bái cũ 10.685 ha/KH 10.680 ha, đạt 100,1% KH, bằng 105,7% so với cùng kỳ; Sản lượng thu hoạch lũy kế 47.816 tấn/KH 60.350 tấn, đạt 79,2% KH, bằng 152,8% so với cùng kỳ. (2) Cây ăn quả ôn đới (lê, mận, đào) tỉnh Lào Cai cũ: diện tích 5.040 ha/KH 5.468 ha, đạt 92,2% KH, bằng 111,8% so với cùng kỳ; sản lượng thu hoạch ước đạt 15.780 tấn/KH 14.963 tấn, đạt 105% KH, bằng 122% so với cùng kỳ. (3) Cây chuối hàng hóa tỉnh Lào Cai cũ: Diện tích thực hiện 2.568 ha/KH 2.865 ha, đạt 89,6% KH, bằng 118,1% so với cùng kỳ; sản lượng thu hoạch lũy kế được 34.379 tấn/KH 45.000 tấn, đạt 76,2% KH bằng 165% so với cùng kỳ. (4) Cây dứa hàng hóa tỉnh Lào Cai cũ: Diện tích thực hiện 2.486,5 ha/KH 2.553,6 ha, đạt 97,4% KH; Diện tích trồng mới lũy kế được 167,5 ha/KH 210 ha, đạt 79,8% KH; Sản lượng thu hoạch đến thời điểm báo cáo đạt 48.984 tấn/KH 50.000 tấn, đạt 98% KH, bằng 116,2% so với cùng kỳ. Cây dâu: Diện tích ước đạt trên 1.513 ha/KH 1.530 ha, đạt 99% KH, bằng 113,4% so với cùng kỳ; sản lượng lá tươi lũy kế 18.145 tấn.

<sup>4</sup> Toàn tỉnh hiện có 1.176 cơ sở chăn nuôi đạt quy mô chăn nuôi trang trại theo quy định của Luật Chăn nuôi, trong đó có: 12 trang trại quy mô lớn, 162 trang trại quy mô vừa, 1.002 trang trại quy mô nhỏ.

<sup>5</sup> Trong đó: Trồng mới rừng sản xuất 1.221,8 ha; Trồng rừng thay thế chuyên mục đích sử dụng 276,8 ha; Trồng lại rừng 11.084,2 ha.

hoạch. Bảo vệ tốt diện tích rừng phòng hộ, đặc dụng, rừng sản xuất là rừng tự nhiên với tổng diện tích là 493.105 ha. Lũy kế diện tích trồng Quế từ đầu năm đến nay đạt 5.746,24 ha (Trồng mới 858,12ha, trồng lại rừng 4.888,12 ha).

Khai thác gỗ lũy kế từ đầu năm đến nay toàn tỉnh ước đạt 961.454 m<sup>3</sup> gỗ, bằng 102% so với cùng kỳ (trong đó khai thác chính ước đạt 740.350 m<sup>3</sup>, khai thác cây phân tán ước đạt 221.104 m<sup>3</sup>); Lũy kế khai thác tăn cành, lá, vỏ quế khô ước đạt 212 nghìn tấn (trong đó: 171 nghìn tấn cành lá quế; 41 nghìn tấn vỏ quế). Chiết xuất được lũy kế 477,3 tấn tinh dầu. Lâm sản khác, lũy kế đến thời điểm báo cáo ước đạt 86.352 tấn các loại. Khai thác củi lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt 887.629 m<sup>3</sup>.

#### *d) Phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới*

Trong tháng không có sản phẩm mới được công nhận. Lũy kế đã công nhận được 62/54 sản phẩm OCOP mới, đạt 114,8% so với kế hoạch năm 2025. Toàn tỉnh đã đánh giá, phân hạng được 605 sản phẩm, trong đó có 02 sản phẩm 5 sao, 52 sản phẩm đạt 4 sao, 551 sản phẩm đạt 3 sao (03 sản phẩm tiềm năng 4 sao).

Về kinh tế hợp tác: (1) Hợp tác xã: Trong tháng, thành lập mới 12 hợp tác xã. Lũy kế từ đầu năm đến nay thành lập mới 42 Hợp tác xã nông nghiệp và giải thể 12 Hợp tác xã nông nghiệp, toàn tỉnh hiện có 816 Hợp tác xã (trong đó có 614 Hợp tác xã đang hoạt động; 129 Hợp tác xã ngừng hoạt động chờ giải thể, 73 Hợp tác xã xin tạm ngừng hoạt động). (2) Tổ hợp tác: Lũy kế thành lập mới được 83 tổ hợp tác, toàn tỉnh hiện có 2.801 tổ hợp tác nông nghiệp, với trên 12.000 thành viên. Về kinh tế trang trại: Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 120 trang trại (115 trang trại chăn nuôi, 02 trang trại nuôi trồng thủy sản, 01 trang trại trồng trọt và 02 trang trại tổng hợp).

#### *đ) Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn*

Trong tháng 10/2025, trên địa bàn tỉnh Lào Cai xảy ra 02 đợt thiên tai gây thiệt hại về người và tài sản<sup>6</sup>. Lũy kế từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh xảy ra 25 đợt thiên tai (do mưa lũ và rét đậm, rét hại) làm 17 người chết và mất tích; 20 người bị thương; 15.093 nhà ở; 3.220,668 ha diện tích lúa bị ngập nước, thiệt hại;

---

<sup>6</sup> (1) Thiệt hại về người: Người bị chết và mất tích: 10 người ; người bị thương: 12 người. (2) Về nhà ở: Tổng số nhà ở bị ảnh hưởng, thiệt hại 12.326 nhà . (3) Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp: Thiệt hại về cây trồng trên 70% diện tích: 4.554,96 ha ; Thiệt hại cây trồng từ 30% đến 70% diện tích: 2.012,76 ha. Thiệt hại về chăn nuôi: 105.517 con vật nuôi . Thiệt hại về thủy sản: Diện tích thủy sản bán thâm canh, thâm canh: 111,215 ha; Diện tích nuôi trồng thủy sản hình thức khác: 592,022 ha. Ngoài ra diện tích nuôi trồng thủy sản trong lồng bè: 8.171m<sup>3</sup>. (4) Thiệt hại về cơ sở hạ tầng: 51 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung với khoảng 9.700 hộ dân bị ảnh hưởng; 472 công trình thủy lợi, 16 trạm bơm bị ảnh hưởng. Nhiều tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, đường liên xã bị sạt lở taluy âm, đương, hư hỏng các hạng mục thoát nước, nhiều cầu bị trôi, sập;... 15 cơ sở y tế, 06 nhà văn hoá bị ảnh hưởng ngập lụt. Có 65 đơn vị trường học bị ngập lụt, sạt taluy cùng nhiều thiết bị dạy học bị ngập nước;... (5) Thiệt hại khác: Sạt lở bờ kè rọ đá dưới mô Cầu Thia; Đê Cổng Đá bị vỡ tại vị trí có cống quay với chiều dài khoảng 30 m; Bờ đập Đoàn Kết (kết hợp đường giao thông) bị sạt lở phía hạ lưu với chiều dài khoảng 100m. Tuyến đê Phú Lan dài 900m, tuyến Đê Lan Đình dài 2,3km (xã Việt Thành cũ) có các điểm sung yếu, nước ngập tràn qua đê, chân đê bị xói mòn dòng chảy mạnh có nguy cơ vỡ đê cao. Các nhà máy thủy điện: Thủy điện Nậm Tha 3,4,5; Thủy điện Bắc Hà, Thủy điện Bảo Nhai bậc 1,2, Thủy điện Làng Bằng, Thủy điện Minh Lương Thượng, Thủy điện Phúc Long, Thủy điện Suối Chút 2 bị sạt lở, bồi lấp bùn đất, đường giao thông nội bộ bị sạt lở hư hỏng. Đối với các thiệt hại này, chính quyền địa phương các xã, phường và các chủ đầu tư đã và đang tập trung khắc phục sửa chữa. Ước thiệt hại ban đầu khoảng 2.750 tỷ đồng.

2.815,81 ha diện tích ngô, hoa màu, rau màu bị ngập nước, thiệt hại; 521,37 ha diện tích cây lâu năm bị thiệt hại; 26,40 ha diện tích cây công nghiệp, cây ăn quả bị thiệt hại; 822,61 ha diện tích cây lâm nghiệp bị thiệt hại; thiệt hại 60 con trâu, bò, ngựa bị lũ cuốn trôi; 80 con nai, cừu, dê; 1469 con lợn; 103.497 con gà, vịt; 2.306 con gia cầm khác; 566 công trình bị hư hỏng, thiệt hại; 79 trường học; 17 Trạm y tế bị thiệt hại, hư hỏng, ngập nước; tuyến đường giao thông Trung ương (quốc lộ) chiều dài bị sạt lở, hư hỏng: 315 md; khối lượng đất sạt lở taluy dương: 65.890 m<sup>3</sup>/463 vị trí; Tuyến đường giao thông địa phương (đường tỉnh, đường xã) chiều dài bị sạt lở, hư hỏng: 224 md; khối lượng đất sạt lở taluy dương: 28.936 m<sup>3</sup>/590 vị trí; Đường giao thông nông thôn: Sạt lở Taluy dương 28.035 m<sup>3</sup>; Sụt, lún, đứt gãy, bùn đất tràn ra tuyến đường liên thôn dài khoảng 8.509 m. Ước tổng giá trị thiệt hại trên địa bàn tỉnh 10 tháng đầu năm khoảng **2.820 tỷ đồng**.

## 2.2. Sản xuất công nghiệp, xây dựng cơ bản

### a) Sản xuất công nghiệp

Trong 10 tháng đầu năm 2025, ngành công nghiệp Lào Cai phục hồi và tăng trưởng tích cực, dù kinh tế còn nhiều biến động và sau thiên tai. Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 10/2025 so với tháng trước ước tính tăng 0,16%. Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10/2025 so với cùng kỳ ước tính tăng 8,08%. Đây là năm có chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 10 tăng cao nhất so cùng kỳ trong vòng 3 năm qua 2023 - 2025.

Dự ước chỉ số sản xuất ngành công nghiệp 10 tháng năm 2025, tăng **8,05%** so với cùng kỳ năm trước. Trong các ngành công nghiệp, ngành khai khoáng tăng 1,87%, đóng góp 0,53 điểm phần trăm mức tăng chung; ngành chế biến, chế tạo tăng 13,92%, đóng góp 6,89 điểm phần trăm, tiếp tục giữ vai trò trụ cột; ngành sản xuất, phân phối điện tăng 2,1% đóng góp 0,51 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước và xử lý nước thải, rác thải tăng 6,91%, đóng góp 0,12 điểm phần trăm. Một số ngành như sản xuất trang phục, chế biến gỗ, sản xuất kim loại tăng mạnh, trong khi khai khoáng và dệt may giảm. Kết quả này thể hiện nỗ lực của doanh nghiệp và chính quyền trong thúc đẩy sản xuất, thu hút đơn hàng, khắc phục khó khăn, tạo nền tảng cho tăng trưởng công nghiệp bền vững.

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 10/2025 ước đạt **6.867,4 tỷ đồng**. Lũy kế ước đạt **58.622 tỷ đồng**, bằng 78,16% so với kế hoạch, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm 2024.

### b) Xây dựng cơ bản

*Về quản lý quy hoạch:* Phê duyệt 17 đồ án quy hoạch<sup>7</sup> và 03 nhiệm vụ đồ án quy hoạch. Tổ chức lập quy hoạch khu vực liên quan đến các dự án trọng điểm

<sup>7</sup> (1) Thực hiện điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1958/QĐ-TTg ngày 10/9/2025); (2) Phối hợp với Cục Đường sắt - Bộ Xây dựng hoàn thiện quy hoạch tuyến đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; (3) Thông qua và thỏa thuận để UBND thành phố hoàn thiện, phê duyệt các Quy hoạch phân khu trên địa bàn thành phố Lào Cai; (4) Phê duyệt Quy hoạch chi tiết

trên địa bàn tỉnh Lào Cai và các khu vực quan trọng và khu vực liên quan đến các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh Lào Cai (các khu ga và phụ cận ga đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng, các khu vực phục vụ giải phóng mặt bằng khu, cụm công nghiệp Đông Phố Mới, các khu vực trong khu kinh tế cửa khẩu Lào Cai...); thực hiện rà soát, lập danh mục các đề án quy hoạch khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lào Cai.

Đẩy nhanh các dự án thi công trọng điểm trên địa bàn tỉnh<sup>8</sup>. Triển khai, thực hiện 04 Chương trình phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh; 02 Kế hoạch về phát triển đô thị; đồng thời tổ chức đánh giá, phân loại đô thị thường niên. Giải quyết những khó khăn vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ tái định cư các công trình, dự án quan trọng, các dự án thu tiền sử dụng đất có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội, nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư, tổ chức đấu thầu, đấu giá, thực hiện có hiệu quả các dự án có thu tiền sử dụng đất trên địa bàn. Lũy kế đến tháng 10, tỷ lệ đô thị hóa ước đạt 29,8%.

Trên địa bàn tỉnh 10 tháng năm 2025 đang triển khai 48 dự án nhà ở thương mại với 10.108 căn nhà riêng lẻ và 259 căn chung cư, thi công 03 dự án phát triển nhà ở xã hội với tổng số 3.685 căn, diện tích đất 8,42 ha; hoàn thiện các thủ tục để chuẩn bị khởi công 05 dự án nhà ở xã hội với tổng số khoảng 3.013 căn; dự kiến năm 2025 hoàn thành 1.580 căn hộ<sup>9</sup>.

### **2.3. Lĩnh vực thương mại dịch vụ, du lịch**

#### *a) Hoạt động thương mại, dịch vụ*

khu sản xuất công nghiệp Thống Nhất, Bản Qua; xác định, lập quy hoạch các khu tái định cư để giải phóng mặt bằng KCN Đông Phố Mới, CCN Đông Phố Mới, CCN Sơn Mãn và các hộ dân phục vụ Dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng; (5) Phê duyệt Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Võ Lao, huyện Văn Bàn; điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp Tăng Loông, huyện Bảo Thắng; (6) Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung các đô thị Bắc Hà, Bát Xát, Phố Lu, Bảo Nhai; (7) Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác lập quy hoạch liên quan đến Luật Quy hoạch đô thị, nông thôn và sắp xếp đơn vị hành chính 02 cấp; (8) Quy hoạch chung đô thị mới Tân Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đến năm 2045; Quy hoạch chung đô thị mới Cát Thịnh, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái đến năm 2045; (9) Quy hoạch chung đô thị mới An Bình, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đến năm 2045; (10) Quy hoạch chung đô thị mới Xuân Ái, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đến năm 2045; (11) Quy hoạch tổng mặt bằng Trụ sở Agribank chi nhánh thành phố Yên Bái II; (12) Quy hoạch tổng mặt bằng Nhà máy chế biến lâm sản xuất khẩu Yên Bái; (13) Quy hoạch tổng mặt bằng dự án Chinh trang đô thị Khu dân cư số 2 (khu vực khách sạn Mường Lò), phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ; (14) Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng công viên nghĩa trang An Bình Viên; (15) Quy hoạch tổng mặt bằng Khu du lịch âm thực và nghỉ dưỡng Mường Lò; (16) Điều chỉnh cục bộ đề án Quy hoạch phân khu Cụm công nghiệp Thịnh Hưng, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; (17) Quy hoạch tổng mặt bằng xây dựng Nhà thờ Giáo họ Bách Lãm, Giáo xứ Yên Bái.

<sup>8</sup> Bao gồm các dự án: Cầu Làng Giàng, cầu Phú Thịnh, đường kết nối từ cầu Làng Giàng đến QL.70, nút giao IC18, IC19, đường Trần Hưng Đạo kéo dài; Xây mới trường THPT chuyên Lào Cai; Dự án Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn; đồng thời phối hợp với Ban QLDA Đầu tư xây dựng số 1 đẩy nhanh tiến độ thi công công trình đường nối Tỉnh lộ 163 với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc Dự án Nút giao IC13 cao tốc Nội Bài - Lào Cai; đường nối Quốc lộ 37 với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (IC15); đường nối Quốc lộ 32 với cao tốc Nội Bài - Lào Cai (IC14); Trụ sở Tỉnh ủy và các ban Đảng; Trung tâm Hội nghị tỉnh Yên Bái; Dự án “Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - Tiểu dự án thành phố Yên Bái”...

<sup>9</sup> (1) Nhà ở xã hội khu Lâm Viên, phường Cam Đường với khoảng 570 căn hộ; (2) Nhà ở xã hội đường Điện Biên, phường Lào Cai với khoảng 164 căn hộ; (3) Nhà ở xã hội phường Cam Đường, dự kiến khoảng 730 căn hộ (4) Nhà ở xã hội Bình Minh Tây Bắc với khoảng 660 căn hộ; (5) Nhà ở xã hội phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai với khoảng 889 căn hộ.

Tháng 10, hoạt động thương mại, dịch vụ bị ảnh hưởng bởi cơn bão số 10 và 11, tuy nhiên các mặt hàng thiết yếu vẫn được bảo đảm, thị trường ổn định, đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của người dân, giá cả tăng nhẹ sau tuần mưa bão ở một số mặt hàng thực phẩm hàng ngày như rau xanh, thịt lợn,... không có hiện tượng tăng giá đột biến ở tất cả các mặt hàng tiêu dùng. Đến nay hoạt động thương mại đã trở lại bình thường, đời sống của người dân đã ổn định sau bão lũ. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hiệp hội ngành hàng trong tỉnh tăng cường giới thiệu, quảng bá sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp, du lịch, dịch vụ... Xây dựng kế hoạch và tổ chức đoàn của tỉnh tham dự Hội chợ mùa thu 2025 tại Trung tâm triển lãm quốc gia VEC từ ngày 26/10/2025 đến 04/11/2025.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 10 ước đạt **7.900** tỷ đồng, giảm 2% so tháng trước, tăng 8,5% so cùng kỳ. Ước tính 10 tháng đạt **64.095** tỷ đồng, tăng 5% so cùng kỳ, đạt 75,4% kế hoạch.

Công tác quản lý hoạt động về chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn được tăng cường và thực hiện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đã phê duyệt nội quy của Trung tâm thương mại GO! Yên Bái, đi khảo sát, nắm bắt tình hình hoạt động các chợ trên địa bàn phường Lào Cai và Phường Sapa, đặc biệt nắm bắt tình hình của chợ du lịch Lào Cai. Các siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh hoạt động ổn định, hàng hóa phong phú, tích cực triển khai các chương trình khuyến mại nhằm kích cầu tiêu dùng. Chỉ đạo Sở Công Thương phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Lào Cai đi nắm bắt tình hình để giải quyết ý kiến của bà con tiểu thương chợ du lịch Lào Cai liên quan đến cơ chế chính sách đối với thương nhân Trung Quốc sang kinh doanh tại chợ.

#### *b) Xuất nhập khẩu*

Trong tháng 10, hoạt động xuất nhập khẩu của tỉnh Lào Cai có nhiều khởi sắc. Nhập khẩu tăng mạnh (26%) do nhu cầu tiêu thụ trong nước đối với hàng hóa từ Trung Quốc khá lớn, chủ yếu là các mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và phục vụ đời sống. Các sản phẩm nhập khẩu chủ yếu bao gồm rau củ, phân bón, bánh kẹo, hóa chất và máy móc thiết bị. Việc gia tăng nhập khẩu máy móc là một tín hiệu tích cực, cho thấy sự đầu tư và mở rộng sản xuất trong nước. Giá trị xuất khẩu cũng có dấu hiệu tăng, các mặt hàng nông sản chủ lực của Việt Nam như thanh long, sắn, sàu riêng và gỗ vẫn giữ vững vai trò quan trọng và được thị trường Trung Quốc ưa chuộng, giúp đảm bảo đầu ra ổn định cho nông sản Việt Nam.

Tại cửa khẩu quốc tế đường bộ số II Kim Thành, hoạt động thông quan hàng hóa vẫn thuận lợi, không xảy ra hiện tượng ùn tắc tại khu vực cửa khẩu. Mặt hàng xuất khẩu vẫn chủ yếu là các mặt hàng truyền thống: gỗ ván bóc, trái cây tươi, sắn khô, bánh kẹo, giày dép, hàng phốt pho xuất chuyên cửa khẩu,...; nhập khẩu: phân bón; rau, củ quả các loại; than cốc; hoá chất; bánh kẹo; máy móc thiết bị, năng lượng điện,... Lượng phương tiện thông quan tại cửa khẩu duy trì trung bình khoảng 570 xe/ngày, trong đó: xe xuất khẩu 90 xe/ngày; nhập khẩu 480 xe/ngày.

Tổng giá trị xuất nhập khẩu, mua bán, trao đổi hàng hoá qua các cửa khẩu trong tháng 10/2025 ước đạt **297,1** triệu USD tăng 13,65% so với tháng 9/2025, tăng 20,9% so với cùng kỳ năm 2024. Lũy kế 10 tháng ước đạt **2.472,73** triệu USD, giảm 25% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 61,82% kế hoạch.

Ước tháng 10/2025 cấp CO (giấy chứng nhận xuất xứ) cho hơn 40 nghìn tấn hàng hóa (bao gồm các mặt hàng: thanh long, chôm chôm, tinh bột sắn, sắn lát khô, sắn riêng) giá trị đạt 30 triệu USD

### *c) Du lịch*

Tháng 10, do ảnh hưởng của mưa bão, lượng khách đến Lào Cai giảm với tháng 9<sup>10</sup>, ước đạt 689.803 lượt, trong đó khách quốc tế đạt 143.065 lượt; doanh thu ước đạt 2.677 tỷ đồng. Lũy kế 10 tháng năm 2025, Lào Cai ước đón **9,4** triệu lượt khách, bằng 91,6% kế hoạch năm, doanh thu ước đạt **38.878** tỷ đồng, bằng 83,69% kế hoạch năm; Trong đó, khách quốc tế ước đạt 1,195 triệu lượt.

Hoạt động thông tin, xúc tiến, thị trường, nhân lực và sản phẩm du lịch tiếp tục duy trì hiệu quả: Công tác thông tin, tư vấn du lịch và trưng bày diễn giải tại các Nhà du lịch Lào Cai, Sa Pa, Bắc Hà, Y Tý, ước phục vụ gần 10.000 lượt du khách. Triển khai có trọng điểm các hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch và sản phẩm du lịch tại các địa phương trong tỉnh, ngoài tỉnh (Thanh Hóa, Điện Biên, Thành phố Hồ Chí Minh) và quốc tế (Vân Nam - Trung Quốc). Ứng dụng mạnh mẽ và khai thác hiệu quả các nền tảng số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá và phát triển thị trường du lịch. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác phát triển du lịch trong nước và quốc tế thông qua chương trình hợp tác phát triển du lịch 8 tỉnh Tây Bắc mở rộng và thành phố Hồ Chí Minh; chương trình hợp tác phát triển du lịch trong hành lang kinh tế (Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh) và hợp tác song phương Lào Cai - Vân Nam (Trung Quốc); thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Lào Cai và vùng Nouvelle Aquitaine (Pháp). Tham mưu phục vụ công tác quản lý nhà nước về du lịch (Khu du lịch quốc gia Sa Pa; các chương trình, hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lào Cai nhiệm kỳ 2025-2030; các dự án, công trình về du lịch theo chương trình mục tiêu quốc gia; cơ chế chính sách đặc thù thu hút FDI vào du lịch; triển khai một số nội dung về tổ chức thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước.

## **2.4. Về thu, chi ngân sách, huy động nguồn lực cho đầu tư phát triển**

### *a) Về thu, chi ngân sách*

Công tác thu ngân sách nhà nước trên địa bàn duy trì ổn định và có xu hướng tăng so với cùng kỳ năm 2024. Tỉnh Lào Cai không ngừng hỗ trợ tổ chức triển khai hiệu quả các giải pháp tài chính - ngân sách nhằm thực hiện dự toán ngân sách nhà nước theo đúng quy định pháp luật. Đẩy mạnh cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên để dành nguồn lực cho chi đầu tư phát triển tiến tới phát triển toàn diện.

<sup>10</sup> Tháng 9, tổng lượt khách đạt 1,6 triệu.

Tổng thu ngân sách nhà nước trong tháng 10 trên địa bàn ước đạt 1.737 tỷ đồng. Lũy kế đến hết tháng 10 năm 2025, thu ngân sách ước đạt **15.283** tỷ đồng, bằng 113% dự toán Trung ương giao, bằng 73% dự toán tỉnh giao, bằng 130% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng chi ngân sách địa phương trong tháng 10 ước đạt 2.172 tỷ đồng, lũy kế 10 tháng năm 2025 ước đạt **34.100** tỷ đồng, bằng 103% dự toán Trung ương giao, bằng 66% dự toán tỉnh giao và bằng 130% so với cùng kỳ.

*b) Hoạt động tín dụng*

Thị trường tiền tệ tiếp tục ổn định, các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân luôn duy trì thực hiện và bảo đảm tốt khả năng chi trả, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh của các thành phần kinh tế và nhu cầu vay vốn của các hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách xã hội. Nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 98.000 tỷ đồng, tăng 13,3% so với thời điểm 31/12/2024, chiếm 78,4% tổng nguồn vốn. Các ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân đã chủ động huy động nguồn vốn trên địa bàn, giảm sự phụ thuộc nguồn vốn trụ sở chính. Tổng dư nợ cho vay đến hết tháng 10/2025 ước đạt 125.000 tỷ đồng, tăng 10,4% so với thời điểm ngày 31/12/2024. Nguồn vốn tín dụng đáp ứng tốt nhu cầu người dân, doanh nghiệp. Tỷ lệ nợ xấu nội bảng/tổng dư nợ trên địa bàn tính ở ngưỡng an toàn dưới 1%.

*c) Về giải ngân vốn đầu tư công*

Đến nay tỉnh Lào Cai đã giao là 15.119,9 tỷ đồng (trong đó: đã giao chi tiết 14.851,9 tỷ đồng, bằng 98,2% kế hoạch; chưa giao chi tiết: 268 tỷ đồng, bằng 1,8% kế hoạch).

Dự ước hết tháng 10/2025 giải ngân đạt 7.415 tỷ đồng, bằng 49% kế hoạch, cao hơn so với cùng kỳ năm 2024 (cùng kỳ năm 2024 tỉnh Yên Bái đạt 40,8%, tỉnh Lào Cai cũ đạt 45,2%). Riêng đối với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao: Giải ngân đạt 6.785 tỷ đồng/kế hoạch 9.048 tỷ đồng, bằng 75% kế hoạch.

*d) Công tác quản lý đầu tư trong và ngoài nước*

Tỉnh Lào Cai không ngừng tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ các nhà đầu tư và doanh nghiệp thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh nhất là về thủ tục đất đai, đầu tư, xây dựng, tín dụng, thuế, hải quan...; kịp thời thu hồi các dự án đã được cấp quyết định chủ trương đầu tư nhưng không triển khai thực hiện. Công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh được đẩy mạnh; công bố công khai việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp để biết và giám sát việc thực hiện. Tổng vốn đầu tư phát triển 10 tháng ước đạt **62.350** tỷ đồng, bằng 73,35% kế hoạch.

Lũy kế đến hết tháng 10 năm 2025, đã cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư cho 38 dự án, với số vốn đăng ký đầu tư tương đương 11.671,7 tỷ đồng<sup>11</sup>; 67 dự án FDI còn hiệu lực với số vốn đăng ký đạt 1.082,66 triệu USD.

#### *đ) Phát triển doanh nghiệp*

Tổ chức thành công diễn đàn gặp gỡ doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Lào Cai với chủ đề “ĐỒNG HÀNH - KẾT NỐI - PHÁT TRIỂN” (ngày 09/10/2025). Diễn đàn đã thu hút khoảng 300 đại biểu (gồm: lãnh đạo Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; lãnh đạo các sở, ban, ngành, một số UBND các xã, phường; Liên minh Hợp tác xã, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và các hội, hiệp hội thành viên, các doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh) đến tham dự.

Trong tháng 10 đã thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho 126 doanh nghiệp (lũy kế 10 tháng đăng ký thành lập mới được 1.046 doanh nghiệp) và 110 đơn vị trực thuộc, tăng 15,7% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 1.301,2 tỷ đồng; đăng ký tạm ngừng hoạt động 54 doanh nghiệp, giảm 3,5% so với cùng kỳ; giải thể 76 doanh nghiệp, tăng 25% so với cùng kỳ; hoạt động trở lại 70 doanh nghiệp, tăng 20% so với cùng kỳ.

Lũy kế từ đầu năm đến nay, thực hiện cấp giấy chứng nhận đăng ký mới cho 1.046 doanh nghiệp và 644 đơn vị trực thuộc, tăng 25% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký đạt 8.875,041 tỷ đồng; đăng ký tạm ngừng hoạt động cho 1.143 doanh nghiệp, tăng 26% so với cùng kỳ; giải thể 296 doanh nghiệp, tăng 29% so với cùng kỳ. Hoạt động trở lại 384 doanh nghiệp, tăng 8,1% so với cùng kỳ.

### **2.5. Phát triển văn hóa - xã hội**

#### *a) Lĩnh vực Giáo dục*

Trong tháng, ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lào Cai tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn toàn tỉnh thực hiện các nhiệm vụ dạy và học theo đúng kế hoạch nhiệm vụ năm học. Chỉ đạo các trường vùng dân tộc thiểu số triển khai các giải pháp tăng cường tiếng việt cho học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học nhằm nâng cao chất lượng thực chất vùng dân tộc. Hướng dẫn các trường tham gia Dự án Thư viện thân thiện trường tiểu học thực hiện các hoạt động thư viện thân thiện do tổ chức Room to Read hỗ trợ. Triển khai công tác giáo dục ATGT và Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” cấp học mầm non năm học 2025-2026; hướng dẫn hội thi Dinh dưỡng và sức khỏe trẻ thơ; chỉ đạo tăng cường tuyên truyền, phối hợp triển khai Chiến dịch chống “bất cóc trực tuyến” đối với học sinh; tăng cường công tác tuyên truyền, tuyển sinh theo chế độ cử tuyển năm 2025; phối hợp với Quỹ đổi mới Giáo dục Việt Nam tập huấn các chuyên đề “Thí điểm đánh giá, xếp hạng trường học hạnh phúc cấp Quốc gia tại Việt Nam”.

<sup>11</sup> Lĩnh vực nông lâm nghiệp thủy sản: 02 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 318,6 tỷ đồng. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng: 30 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 11.212,6 tỷ đồng (trong đó: 01 dự án FDI, tổng vốn đăng ký 7,1 triệu USD). Lĩnh vực thương mại dịch vụ và du lịch: 06 dự án, tổng vốn đăng ký đầu tư tương đương khoảng 314,3 tỷ đồng.

Chỉ đạo công tác bồi dưỡng các đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia cấp THPT năm học 2025 -2026; tổ chức ôn thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT, giúp đỡ học sinh còn hạn chế trong học tập năm học 2025-2026. Tổ chức đánh giá công nhận thư viện Trường THPT Nguyễn Huệ, THPT Lý Thường Kiệt đạt mức độ tiêu chuẩn; chỉ đạo, tham dự sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường cấp THCS, THPT (tại cụm trường Bát Xát, Bắc Hà, Si Ma Cai); nắm tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học ở một số đơn vị trường học ở xã Si Ma Cai.

Đến nay toàn tỉnh có 765 trường mầm non, phổ thông được công nhận đạt chuẩn quốc gia, chiếm 75,1% số trường; trong đó, số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 147 trường, chiếm 14,4% tổng số trường. Trong tháng đã tuyển sinh đào tạo nghề cho 3.426 người trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng. Lũy kế đến 15/10/2025: Đã tuyển sinh đào tạo nghề cho 19.868 người (đạt 67,34 % kế hoạch); trong đó: Cao đẳng 1.856 người, trung cấp 4.485 người, trình độ sơ cấp và đào tạo nghề dưới 3 tháng 13.527 người (hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn cho 1.549 người).

#### *b) Lĩnh vực văn hoá thể thao, thông tin và truyền thông*

Các hoạt động phục vụ văn hóa cơ sở triển khai theo kế hoạch: chiếu phim lưu động, tuyên truyền lưu động gần 20 buổi tại các xã Cao Sơn, Gia Phú, Xuân Quang, Tăng Loỏng,... Phối hợp thực hiện chương trình văn nghệ chào mừng hội nghị điển hình tiên tiến mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội tỉnh Lào Cai lần thứ nhất giai đoạn 2025-2030. Triển khai xây dựng đội văn nghệ bản sắc năm 2025 tại các xã Bát Xát, Xuân Hòa và Cao Sơn. Hoạt động thư viện: cấp 305 thẻ, lũy kế 7.077/ 7.195 thẻ, bằng 98,4% kế hoạch. Phục vụ trên 23.000 lượt độc giả. Lưu hành gần 60.000 lượt sách báo. Xe thư viện lưu động phục vụ 42 buổi. Hoàn thành bổ sung sách theo kế hoạch, lũy kế 10 tháng 21.507 bản, đạt 104.9% kế hoạch.

Tham gia 06 giải thể thao thành tích cao toàn quốc, đạt 27 huy chương các loại (07 Huy chương vàng, 08 Huy chương bạc, 12 Huy chương đồng). Lũy kết 10 tháng đã tham gia 54/57 giải, đạt 94,7% kế hoạch giao với 233 huy chương các loại (58 Huy chương vàng, 65 Huy chương bạc, 110 Huy chương đồng). Tham gia 01 giải thể thao phong trào toàn quốc, đạt 24 huy chương các loại (09 Huy chương vàng, 11 Huy chương bạc, 04 Huy chương đồng). Tổ chức 01 giải thể thao trong tỉnh; lũy kế đã tổ chức 22/34 giải, bằng 64,7% kế hoạch. Duy trì công tác đào tạo huấn luyện đối với 380 vận động viên thuộc 22 bộ môn. Chú trọng công tác xây dựng và phát triển phong trào thể dục thể thao ở cơ sở, tạo nguồn vận động viên cho tuyển tỉnh cũng như bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc. Triển khai kế hoạch cho thôi tập vận động viên thuộc 22 bộ môn. Phối hợp, hỗ trợ các cơ quan trong tỉnh tổ chức 4 giải thể thao cơ sở.

Công tác thông tin, truyền thông được triển khai đồng bộ, bám sát yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Kịp thời cung cấp thông tin chính thống và định hướng dư luận đối với các vấn đề nổi cộm nhân dân quan tâm.

#### *c) Lĩnh vực Y tế*

Tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương triển khai linh hoạt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh gắn với thực hiện nhiệm vụ năm 2025<sup>12</sup>. Tăng cường công tác quản lý, điều trị bệnh không lây nhiễm tại tuyến y tế cơ sở. Tổ chức giám sát hỗ trợ hoạt động phòng chống bệnh không lây nhiễm và rối loạn sức khỏe tâm thần tại cơ sở. Trong tháng, tình hình dịch bệnh cơ bản ổn định, không phát hiện ca bệnh/ổ dịch nguy hiểm. Tuy nhiên, các bệnh truyền nhiễm có xu hướng mắc cao hơn so với cùng kỳ năm trước như: Cúm, sởi, ho gà, Adeno, tiêu chảy,...

Đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng và tăng cường giám sát các bệnh truyền nhiễm có vắc xin phòng bệnh. Tỷ lệ trẻ tiêm chủng đầy đủ trẻ dưới 1 tuổi đạt **85,1%**. Tỷ lệ tiêm phòng viêm gan B sơ sinh trong cơ sở y tế có phòng sinh đạt 97,1%. Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh so với trẻ dưới 1 tuổi 9 tháng đạt 64,2,2%. Trong tháng 10, đã khám, chữa bệnh cho 282.464 lượt người; lũy kế đến thời điểm hiện tại, đã khám, chữa bệnh cho 2.943.805 lượt người; công suất sử dụng giường bệnh toàn tỉnh đạt 96,5%.

#### *d) An sinh xã hội*

Trong tháng 10, đã giải quyết việc làm cho **2.210** lao động; trong đó: 884 người giải quyết việc làm từ chương trình phát triển kinh tế xã hội; 775 người giải quyết việc làm từ nguồn vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm; 45 người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; 506 người đi làm việc ngoài tỉnh.

Lũy kế đến tháng 10/2025: Đã giải quyết việc làm cho **27.073** lao động (đạt 90,24% kế hoạch năm); trong đó từ chương trình phát triển kinh tế xã hội 8.255 người, vay vốn Quỹ quốc gia giải quyết việc làm 8.729 người, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 746 người, cung ứng lao động tỉnh ngoài 9.303 người.

Về chuyển dịch cơ cấu lao động: Trong tháng 10 đã chuyển dịch được 278 lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Lũy kế đến tháng 10/2025: Đã chuyển dịch được 6.577 lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp (đạt 93,96% kế hoạch); lĩnh vực chuyển dịch chủ yếu gồm: sản xuất công nghiệp, xây dựng, du lịch, kinh doanh, bán hàng...

Trong tháng 10/2025 có 45 lao động<sup>13</sup> đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Lũy kế đến tháng 10/2025 toàn tỉnh có **746** lao động xuất cảnh đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, trong đó: Nhật Bản: 220 lao động; Đài Loan: 173 lao động; Hàn Quốc: 296 lao động, các thị trường khác: 57 lao động.

#### *đ) Về khoa học công nghệ, chuyển đổi số*

Công tác quản lý khoa học, công nghệ, sở hữu trí tuệ được chú trọng, với tổng số 65 nhiệm vụ khoa học công nghệ đang được triển khai thực hiện, trong đó đã nghiệm thu 17 nhiệm vụ và đang triển khai 48 nhiệm vụ khác, hoàn thành việc cấp 26 giấy chứng nhận đăng ký kết quả khoa học, công nghệ và nghiệm thu

<sup>12</sup> Tăng cường giám sát và phòng, chống bệnh bại liệt, sởi, tả, whitmore, tay chân miệng...

<sup>13</sup> Trong đó: Nhật Bản: 04 lao động; Đài Loan: 07 lao động; Hàn Quốc: 31 lao động, các thị trường khác: 03 lao động.

100% hồ sơ đúng tiến độ. Hoàn thành việc xây dựng, ban hành bộ tài liệu tập huấn cho cán bộ, công chức cấp xã và tổ chức 03 lớp tập huấn chuyên đề với trên 250 lượt học viên tham gia, góp phần nâng cao năng lực quản lý khoa học công nghệ ở cơ sở.

Trong tháng, đã hoàn thành cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về chủ trương của Đảng, Nhà nước về khoa học công nghệ và chuyển đổi số” với 18 giải thưởng được trao cho tập thể, cá nhân, học sinh – sinh viên; tổ chức thành công Ngày hội Đổi mới sáng tạo Quốc gia 01/10 và Ngày Chuyển đổi số Quốc gia 10/10, thu hút trên 2.000 lượt người tham gia.

Công tác phát triển hạ tầng số đạt kết quả tích cực: 100% xã, phường có cáp quang Internet, 99/99 xã có hệ thống hội nghị trực tuyến, 4.017 trạm thu phát sóng di động (trong đó 2.548 trạm 4G, 92 trạm 5G); đã cấp 3.817 chứng thư số cá nhân mới, lũy kế 36.561 chứng thư.

## **2.6. Quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường**

Tiếp tục thực hiện công tác quản lý đất đai hiệu quả, theo đúng quy định của pháp luật. Thực hiện tốt việc giải quyết các khó vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư của các công trình, dự án đầu tư

trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án trọng điểm, dự án có vốn đầu tư nhà nước, dự án có vốn đầu tư nước ngoài<sup>14</sup>.

ban hành 02 Quyết định phê duyệt Kế hoạch đầu giá quyền khai thác khoáng sản gồm 13 điểm mỏ. Thực hiện việc rà soát, đánh giá 109 giấy phép khai thác khoáng sản còn hiệu lực được cơ quan có thẩm quyền cấp cho 93 tổ chức khai thác trên địa bàn tỉnh (Yên Bái cũ) với 14 loại khoáng sản khác nhau và 54 giấy phép hết hiệu lực ; Rà soát, báo cáo tổng thể hiện trạng trữ lượng, thực trạng cấp phép, quản lý và kết quả khai thác của các mỏ vật liệu xây dựng thông thường (cát, đá, sỏi) trên địa bàn toàn tỉnh; Kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản (tỉnh Lào Cai cũ) 18 mỏ. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã ban hành 02 Quyết định thu hồi Giấy phép khai thác khoáng sản; Cấp, ban hành 07 Giấy phép khai thác khoáng sản ; 01 Quyết định đóng cửa mỏ; Cấp 06 bản xác nhận đăng ký khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng truyền thống (VLXD TT) trong diện tích đất dự án đầu tư công trình; 13 Quyết định phê duyệt tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản với số tiền là 18.593.352.187 đồng; Hoàn thành Báo cáo kết quả xác định tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp năm 2025; phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản cho 13 trường hợp với số tiền là 18.593.352.187 đồng.

---

<sup>14</sup> (1) Đối với nội dung đề xuất điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 phục vụ lập Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Lào Cai: Đã ban hành Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 03/9/2025 đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhu cầu sử dụng đất đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của tỉnh Lào Cai gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền. (2) Công tác thẩm định hồ sơ xin gia hạn, chấp thuận góp vốn: Lũy kế từ đầu năm đến nay thực hiện thẩm định 65 lượt hồ sơ nhận chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp và gia hạn sử dụng. (3) Công tác giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: Trong 10 tháng năm 2025, thẩm định 120 lượt hồ sơ giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; quyết định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho 86 tổ chức với tổng diện tích 2.420.448,26 m<sup>2</sup> đất ; ký hợp đồng và phụ lục hợp đồng thuê đất cho 07 tổ chức, diện tích đất thuê là 16,43 ha, tổng số tiền của Hợp đồng thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước là 31.963.873 đồng; lũy kế 10 tháng ký hợp đồng và phụ lục hợp đồng thuê đất cho 90 tổ chức, tổng diện tích đất thuê là 12.908,6 ha, tổng số tiền của Hợp đồng và phụ lục hợp đồng thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước là 12.528.067.527 đồng. (4) Về giá đất: Theo dõi, đôn đốc đơn vị tư vấn xác định giá đất cụ thể đối với 47 công trình dự án trên địa bàn tỉnh. Lập dự toán và tổ chức lựa chọn các đơn vị tư vấn xác định giá đất cụ thể; đang hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng thẩm định 05 công trình dự án. (5) Công nhận kết quả trúng giá đất: Tiếp nhận và thẩm định xong 02 hồ sơ công nhận kết quả trúng đấu giá đất. (6) Công tác kiểm kê đất đai: Đã hoàn thành kiểm kê đất đai cấp xã đối với 151 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lào Cai (cũ) và 168 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giao nộp trên Hệ thống thống kê, kiểm kê đất đai của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Hiện nay, đã hoàn thành việc kiểm kê đất đai đối với 48/99 xã, phường, còn 51/99 xã, sẽ tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các nội dung liên quan đến công tác kiểm kê đất đai đất đai cấp xã và công tác kiểm kê đất đai đất đai cấp tỉnh. (7) Kết quả kiểm tra sản phẩm bản đồ địa chính cập nhật sau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu thuộc Dự án tổng thể tại các huyện Yên Bình, Trấn Yên, tỉnh Yên Bái: Đến ngày 15/10/2025, có 20/24 xã, thị trấn đã thực hiện công tác bàn giao sản phẩm cho Văn phòng Đăng ký đất đai và địa phương quản lý, sử dụng; Có 02/24 xã (xã Hán Đà, thị trấn Thác Bà cũ nay gộp thành xã Thác Bà) đã được ký duyệt bản đồ và đơn vị thi công đang tiến hành nhân bộ để bàn giao sản phẩm; Có 02/24 xã (xã Cẩm Ân, xã Bảo Ái cũ nay gộp thành xã Bảo Ái) đã được ký xác nhận hồ sơ, hiện tại đơn vị thi công đang tiến hành nhân bộ và bàn giao về địa phương quản lý; Có 04/46 xã đã được thẩm định lần 1, hiện nay đơn vị thi công đang chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ để trình lại thẩm định lần 2. Có 09/22 (xã Cường Thịnh, thị trấn Cổ Phúc, xã Việt Thành, xã Bảo Hưng, xã Minh Quân, xã Nga Quán, xã Bảo Đáp, xã Việt Cường, xã Tân Đồng trước sáp nhập) đã thực hiện công tác bàn giao sản phẩm cho Văn phòng Đăng ký đất đai - Sở Nông nghiệp và Môi trường và địa phương. Có 10/22 (xã Hòa Cường, xã Quy Mông, xã Y Can, xã Lương Thịnh, xã Minh Tiến, xã Minh Quán, xã Hưng Thịnh, xã Kiên Thành, xã Hưng Khánh, xã Việt Hồng trước sáp nhập) đã được lãnh đạo sở ký xác nhận hồ sơ, hiện tại đơn vị thi công đang tiến hành nhân bộ và bàn giao về địa phương quản lý. Có 03/22 (xã Văn Hội, xã Hồng Ca, xã Đào Thịnh trước sáp nhập) đã được đang chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ để trình lại thẩm định lần 2..

Công tác quản lý nhà nước về môi trường tiếp tục được đẩy mạnh (làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, kiểm soát ô nhiễm, không để xảy ra điểm nóng về môi trường, không phát sinh các điểm gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng mới; quản lý, theo dõi khí thải tại khu công nghiệp Tăng Loong và trạm quan trắc tự động liên tục không khí xung quanh và trạm quan trắc tự động, liên tục nước sông Hồng; rà soát, giám sát các cơ sở và đã kiến nghị xử lý vi phạm; các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép, tình trạng mất an toàn bãi thải, hồ đập đối với các nhà máy khai thác, chế biến khoáng sản ...).

## **2.7. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại**

### *a) Quân sự - quốc phòng*

Quán triệt và triển khai hiệu quả Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, trực sẵn sàng phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt chính sách đối với quân đội, hậu phương quân đội và công tác dân vận; củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện. Tăng cường giáo dục quốc phòng, an ninh toàn dân; đẩy mạnh huấn luyện, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân, tự vệ. Khu vực phòng thủ tỉnh, huyện được xây dựng ngày càng vững chắc. Chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia được giữ vững; đường biên, mốc giới, cửa khẩu được quản lý chặt chẽ; công tác xuất nhập cảnh, quản lý người nước ngoài được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định

### *b) Công tác bảo đảm an ninh, trật tự*

Bảo đảm an toàn tuyệt đối các đoàn lãnh đạo Đảng, nhà nước, các sự kiện quan trọng trên địa bàn tỉnh. Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn về cơ bản ổn định. Lực lượng công an là nòng cốt đã phối hợp chặt chẽ với các cấp các ngành tích cực, chủ động triển khai kế hoạch đảm bảo an ninh các địa bàn có tiềm ẩn phức tạp về an ninh trật tự, luôn chủ động trong mọi tình huống, không để xảy ra các vụ việc phức tạp.

Trong tháng 10/2025, trên địa bàn tỉnh xảy ra 12 vụ tai nạn giao thông, chết 11 người, bị thương 08 người. So sánh với tháng 10 năm 2024 số vụ tai nạn giảm 16 vụ (12/28), số người chết tăng 01 người (11/10), số người bị thương giảm 17 người (08/25). Tình hình tai nạn giao thông 10 tháng (từ ngày 15/12/2024 đến ngày 14/10/2025), trên địa bàn tỉnh xảy ra 215 vụ tai nạn giao thông, chết 95 người, bị thương 217 người. So sánh với 10 tháng năm 2024 số vụ tai nạn giảm 85 vụ (215/300), số người chết giảm 24 người (95/119), số người bị thương giảm 44 người (217/261).

### *c) Hoạt động đối ngoại*

Hoạt động đối ngoại tiếp tục được đẩy mạnh, đã chủ động triển khai các hoạt động về ngoại giao chính trị, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa, thực hiện các hoạt động để tăng cường tình hữu nghị với các địa phương có quan hệ truyền thống như tỉnh Vân Nam (Trung Quốc); Vùng Nouvelle Aquitaine, tỉnh Val-de-Marne (Cộng hòa Pháp); tỉnh Viên Chăn, tỉnh Xây Nhà Bu Ly (CHDCND Lào) và mở rộng quan hệ đối ngoại với các đối tác nước ngoài khác như: Hàn Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Israel, Thái Lan, Singapore, Belarus. Thiết lập quan hệ hợp tác với thành phố Itaperuna (Rio de Janeiro, Brazil). Đón tiếp và làm việc với đoàn Ngân hàng châu Á ADB.

Trong tháng đã giải quyết thủ tục cho 25 đoàn ra, 82 người; giải quyết thủ tục cho 40 đoàn vào với 397 người vào tỉnh. Trong đó có các đoàn của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, các cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức quốc tế tại Việt Nam..., với mục đích vào triển khai các hoạt động trong khuôn khổ dự án đang tài trợ trên địa bàn tỉnh.

## **2.8. Về cải cách thủ tục hành chính**

Các hoạt động trong tháng vừa qua tại các Trung tâm phục vụ hành chính công diễn ra thông suốt, ổn định không bị gián đoạn trong bối cảnh mô hình chính quyền địa phương 02 cấp được áp dụng thực hiện.

Trong tháng đã tiếp nhận 78.631 hồ sơ, trong đó 66.823 hồ sơ trực tuyến chiếm 84,9%, 1.138 hồ sơ tiếp nhận trực tiếp chiếm 1,5% và 10.670 hồ sơ tiếp nhận từ kỳ trước, chiếm 13,6%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 82,4%. Đến ngày 15/10/2025, có 946 TTHC được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) toàn trình. Trong tháng đã tiếp nhận 78.631 hồ sơ, trong đó 66.823 hồ sơ trực tuyến chiếm 84,9%, 1.138 hồ sơ trực tiếp chiếm 1,5% và 10.670 hồ sơ tiếp nhận từ kỳ trước, chiếm 13,6%. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 82,4%. Tiếp tục ứng dụng (app) Cổng dịch vụ công của tỉnh trên nền tảng thiết bị thông minh đi vào hoạt động để hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp tra cứu, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến được thuận lợi. 100% tài khoản của công dân khi thực hiện giải quyết thủ tục hành chính đều thực hiện đăng nhập thông qua ứng dụng VNeID của Bộ Công an nhằm xác thực thông tin chính xác, đầy đủ và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức và cá nhân.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong tháng 10/2025, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai cơ bản ổn định, nhiều lĩnh vực tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực. Hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư được khôi phục mạnh mẽ; tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt khá, góp phần cải thiện hạ tầng và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Công tác cải cách hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền hai cấp sau sáp nhập được triển khai hiệu quả, tạo chuyển biến tích cực trong công tác điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các chính sách an sinh xã hội, y tế, giáo dục tiếp tục được quan tâm thực hiện, góp phần bảo đảm ổn định đời sống nhân dân, đặc biệt là ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và khu vực biên giới.

Bên cạnh đó, lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều điểm sáng, nhất là công tác giáo dục, y tế, an sinh xã hội và giảm nghèo được triển khai đồng bộ, giữ vững ổn định đời sống nhân dân. Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo; công tác đối ngoại, hợp tác kinh tế qua biên giới có bước khởi sắc. Đặc biệt, hệ thống tổ chức bộ máy sau sáp nhập đã cơ bản ổn định, kỷ cương hành chính được tăng cường, tinh thần đổi mới - sáng tạo và quyết tâm chính trị cao của cả hệ thống đã góp phần tạo nên khí thế mới trong phát triển.

Tuy nhiên tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn tồn tại một số khó khăn như:

- Trong lĩnh vực công nghiệp, một số dự án gặp rào cản trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, gây ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu phục vụ cho các nhà máy sản xuất phân bón, hóa chất, luyện kim trên địa bàn tỉnh<sup>15</sup>; các dự án thủy điện đang thi công gặp khó khăn về đất đai, quy hoạch và giải phóng mặt bằng. Sự phối hợp giữa các sở, ngành và nhà đầu tư còn thiếu chặt chẽ, kéo dài thời gian xử lý. Một số dự án đường dây, trạm biến áp còn chậm tiến độ do vướng mắc về đất đai, giải phóng mặt bằng hoặc cơ chế chính sách<sup>16</sup>.

- Sản xuất các loài thủy sản đặc sản, loài có giá trị kinh tế cao còn hạn chế, diện tích nuôi thâm canh và bán thâm canh còn thấp, vẫn còn tình trạng sử dụng ngư cụ cấm trong khai thác. Tình hình nhập khẩu cá tầm vào thị trường trong nước số lượng lớn gây ảnh hưởng đến sản xuất thủy sản nước lạnh trên địa bàn tỉnh dẫn đến một số cơ sở thu hẹp quy mô sản xuất hoặc nuôi cầm chừng.

- Tình hình thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường và luôn tiềm ẩn nguy cơ gây rủi ro rất lớn đối với sản xuất nông nghiệp của tỉnh<sup>17</sup>. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của hoàn lưu bão số 10, một số hoạt động khai thác khoáng sản phải tạm dừng; nhiều nhà máy thủy điện đã bị hư hỏng nghiêm trọng về công trình và thiết bị. Nhiều tuyến đường tỉnh lộ, huyện lộ bị sạt lở, chia cắt, ảnh hưởng đến việc lưu thông, cung ứng hàng hóa, đặc biệt đến các vùng sâu, vùng xa.

- Việc xây dựng định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn do chuyên môn và kinh nghiệm chưa đáp ứng được yêu cầu.

## V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 11 NĂM 2025

<sup>15</sup> Tính đến thời điểm hiện tại, có 05 dự án chưa đi vào hoạt động, 19 dự án đang tạm dừng hoạt động, 24 dự án đang hoạt động thì vẫn còn gặp nhiều khó khăn gây ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả triển khai dự án, theo đó đã ảnh hưởng đến nguồn nguyên liệu phục vụ cho các nhà máy sản xuất phân bón, hoá chất, luyện kim trên địa bàn tỉnh.

<sup>16</sup> Trạm biến áp 220kV Nghĩa Lộ chưa hoàn thiện liên kết lưới 220kV, nên chưa giải toả công suất NMTĐ khu vực Nghĩa Lộ; Trạm biến áp 220kV Lục Yên chưa thi công xây dựng, nên chưa có điểm đầu nối thủy điện Tân Lĩnh.

Một số dự án điện được phê duyệt tổng công suất phân bổ cho địa phương trong Điều chỉnh QH điện VIII phải cập nhật, điều chỉnh trong QH tỉnh, QH sử dụng đất cấp xã để có cơ sở triển khai thực hiện. Tuy nhiên việc điều chỉnh vào Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch sử dụng đất cấp xã phải thực hiện theo trình tự, thủ tục về QH dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện các dự án.

<sup>17</sup> Đặc biệt cuối tháng 9 và đầu tháng 10 tình hình Dịch tả lợn Châu Phi vẫn phát sinh trên địa bàn.

Trong những tháng cuối năm 2025, tỉnh Lào Cai tiếp tục thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách bảo đảm mục tiêu tăng trưởng 8% trở lên. Đồng thời, tập trung vận hành bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp bố trí, sắp xếp trụ sở làm việc bảo đảm ổn định cho các cơ quan, đơn vị, cán bộ công chức, viên chức, sau khi sắp xếp sẵn sàng triển khai ngay công việc được giao không để đứt gãy, gián đoạn, cùng với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng các nội dung trình kỳ họp chuyên đề tháng 11 và kỳ họp cuối năm 2025 trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI. Tiếp tục rà soát các nhiệm vụ, chỉ tiêu còn thấp để có kế hoạch hoàn thành và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong năm 2025. Chủ động triển khai công tác tổng kết năm 2025 bảo đảm thực chất, hiệu quả; Chuẩn bị tốt các điều kiện để nhân dân đón Tết 2026 vui tươi, phấn khởi, lành mạnh.

- Tiếp tục tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc khi vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; tiếp tục rà soát, tinh gọn bộ máy bên trong của các cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính. Quan tâm, chăm lo đời sống nhân dân, đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, xã hội.

- Kiểm tra đôn đốc các địa phương chăm sóc và thu hoạch cây trồng, thực hiện tốt công tác môi trường trong chăn nuôi trên địa bàn; công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và bảo tồn thiên nhiên; công tác chuyên mục đích sử dụng rừng và nộp tiền trồng rừng thay thế; tập trung phát triển kinh tế đồi rừng, gia tăng giá trị dịch vụ từ rừng;

- Tiếp tục tổ chức, thực hiện việc đấu giá các điểm mỏ khoáng sản đã được phê duyệt Kế hoạch đấu giá; đồng thời rà soát các mỏ vật liệu xây dựng thông thường tham mưu, đề xuất đưa vào kế hoạch đấu giá, cấp phép, đảm bảo nguồn cung cho thị trường. Đặc biệt đối với các điểm mỏ đủ tiêu chí, điều kiện đề xuất cấp phép theo cơ chế đặc thù để cung cấp cho các dự án trọng điểm (đường sắt, đường cao tốc);

- Tổ chức Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khai thác chế biến khoáng sản, thủy điện trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2025. Thường xuyên liên hệ, trao đổi với Thương vụ Việt Nam tại Côn Minh (Trung Quốc), chính quyền nhân dân huyện Hà Khẩu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc nắm bắt các thông tin liên quan đến cơ chế chính sách hoạt động xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc; cập nhật tình hình cửa khẩu, nhu cầu thị trường, hàng hóa để thường xuyên thông tin cho doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh chủ động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- Triển khai, đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, ưu tiên các dự án trọng điểm và khắc phục hậu quả của cơn bão số 10. Đẩy nhanh tiến độ điều chỉnh Quy hoạch tỉnh giai đoạn 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050;

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý điều kiện năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức, cá nhân và cấp giấy phép hoạt động cho nhà thầu nước ngoài; đồng thời xây dựng, công bố các tập đơn

giá xây dựng công trình, công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công đảm bảo chất lượng, tiến độ. Xây dựng cơ chế, chính sách phát triển và quản lý thị trường bất động sản; các giải pháp nhằm minh bạch hóa hoạt động giao dịch, kinh doanh bất động sản, bình ổn thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục thực hiện tốt công tác phát triển nhà ở xã hội và chính sách hỗ trợ về nhà ở cho các đối tượng chính sách theo quy định.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh như dự án đường sắt Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng (dự kiến khởi công ga Lào Cai vào ngày 19/12/2025) và dự án xây dựng mở rộng đường cao tốc đoạn Yên Bái - Lào Cai thuộc tuyến cao tốc Nội Bài - Lào Cai (đã khởi công xây dựng từ ngày 01/10/2025); tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo giải phóng mặt bằng dự án đoạn qua địa phận tỉnh Lào Cai.

Trên đây là báo cáo công tác chỉ đạo, điều hành, tình hình kinh tế - xã hội tháng 10 và 10 tháng năm 2025; phương hướng, nhiệm vụ công tác tháng 11 năm 2025. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai trân trọng báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Văn Phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ;
- Quân khu II;
- TT. Tỉnh ủy;
- HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể;
- VP Tỉnh ủy và các Ban xây dựng Đảng;
- Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH (Tháo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thế Phước**